

Số: /QĐ-UBND

Diễn Châu, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án: Đồn Biên phòng Diễn Thành (152), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An (Hộ ông Phan Đình Ngọc, xóm 6, xã Diễn Châu)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ DIỄN CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Nghệ An: số 72/2025/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An; số 111/2025/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An; số 23/2026/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi và mức bồi thường, hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 8224/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc cho phép khảo sát địa điểm, lập quy hoạch xây dựng mở rộng Đồn Biên phòng Diễn Thành (152), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 11/3/2024 của UBND huyện Diễn Châu về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 xây dựng Đồn Biên phòng Diễn Thành (152), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 13/12/2025 của UBND xã Diễn Châu về việc kiện toàn Hội đồng Bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư thực hiện dự án Đồn Biên phòng Diễn Thành (152), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An; Quyết định số 718/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND xã Diễn Châu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường, hỗ trợ về đất khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Đồn Biên phòng Diễn Thành (152), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Thông báo số 150/TB-UBND ngày 23/4/2026 của Chủ tịch UBND xã Diễn Châu về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Đồn Biên phòng Diễn Thành (152), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An (Hộ ông Phan Đình Ngọc, xóm 6, xã Diễn Châu);

Căn cứ Thông báo số 01/TB-HĐBTGPMB ngày 11/5/2026 của Hội đồng BTGPMB về việc công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đồn Biên phòng Diễn Thành (152), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An (Hộ ông Phan Đình Ngọc, xóm 6, xã Diễn Châu); Biên bản tiếp nhận ý kiến về kết quả công khai dự thảo phương án và biên bản kết thúc công khai dự thảo phương án của Hội đồng Bồi thường giải phóng mặt bằng lập ngày 23/5/2026;

Căn cứ Đo đạc chỉnh lý BĐĐC số 229/2024/BĐĐC/VPĐK-DC tỷ lệ 1/1000 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Nghệ An lập, được Sở Nông nghiệp và Môi trường ký duyệt ngày 25/6/2024;

Căn cứ Công văn số 130/CV-KT ngày 29/5/2026 của Phòng Kinh tế về việc thẩm định thu hồi đất và án bồi thường, hỗ trợ GPMB thực hiện dự án: Đồn Biên phòng Diễn Thành (152), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An (Hộ ông Phan Đình Ngọc, xóm 6, xã Diễn Châu).

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án: Đồn Biên phòng Diễn Thành (152), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An (Hộ ông Phan Đình Ngọc, xóm 6, xã Diễn Châu), như sau:

- Tổng số đối tượng bị ảnh hưởng: **01** đối tượng;
- Tổng diện tích, loại đất thu hồi được bồi thường, hỗ trợ: **1.165,3 m²** của hộ gia đình, cá nhân trong đó: Đất trồng cây hàng năm (BHK) **1.165,3 m²**;
- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng là: **317.180.669** đồng (*Bằng chữ: Ba trăm mười bảy triệu một trăm tám mươi nghìn sáu trăm sáu mươi chín đồng*). Bao gồm:

- Bồi thường đất:	73.413.900 đồng
- Hỗ trợ chuyên đổi nghề nghiệp và tạo việc làm:	146.827.800 đồng
- Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất:	32.400.000 đồng
- Bồi thường cây cối, hoa màu:	19.450.000 đồng
- Tài sản, công trình, vật kiến trúc:	38.869.740 đồng
- Chi phí HĐBTGPMB (<=2%):	6.219.229 đồng

(Có bảng kê chi tiết và hồ sơ kèm theo)

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, UBND xã Diễn Châu giao:

- Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư thực hiện dự án căn cứ tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ được duyệt triển khai thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước về chế độ tài chính hiện hành, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả. Phối hợp với chủ đầu tư tiến hành chi trả tiền cho đối tượng bị ảnh hưởng theo đúng mức bồi thường, hỗ trợ được duyệt.

2. Phòng Kinh tế phối hợp Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư tổ chức niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại trụ sở UBND xã, Nhà văn hóa xóm 6; đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử xã; Gửi Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đến tận người có đất thu hồi.

3. Hộ ông Phan Đình Ngọc thực hiện bàn giao đất cho Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư sau khi đã nhận đủ số tiền bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt nêu trên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hóa - Xã hội; KBNN khu vực XI - Phòng giao dịch số 17; Ban cán sự xóm có đất ảnh hưởng; Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư thực hiện dự án; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ ông Phan Đình Ngọc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PCT UBND xã phụ trách;
- Phòng Kinh tế (niêm yết tại trụ sở UBND xã);
- Xóm trưởng xóm 6 (niêm yết tại NVH);
- Cổng TTĐT xã (đăng tải QĐ);
- Lưu: VT, KT (Tường)

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lợi